

## THÔNG BÁO

### **V/v xin thông tin phân loại, phân nhóm và báo giá mua sắm vật tư, sinh phẩm, môi trường vận chuyển phòng, chống dịch Covid-19 của Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Quảng Ninh**

Căn cứ nhu cầu mua sắm vật tư, sinh phẩm, môi trường vận chuyển xét nghiệm phòng, chống dịch Covid-19 của khoa Vi sinh huyết học - Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Biên bản họp hội đồng khoa học về việc: Xem xét đề xuất mua sắm vật tư, sinh phẩm, môi trường vận chuyển xét nghiệm phòng, chống dịch Covid-19 của Hội đồng sáng kiến khoa học – Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Quảng Ninh ngày 08 tháng 6 năm 2021.

Thực hiện Thông tư số 14/2020/TT-BYT ngày 10/7/2020 và Công văn số 5888/BYT-TB-CT ngày 29/10/2020 của Bộ Y tế. Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Quảng Ninh kính đề nghị Bộ phận CNTT - Sở Y tế đăng tải các thông tin về nhu cầu mua sắm của đơn vị trên cổng thông tin Sở Y tế, Bộ phận CNTT – Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh đăng tải các thông tin về nhu cầu mua sắm trên cổng thông tin của đơn vị, như sau:

Nội dung đăng tải: Theo phụ lục 01 gửi kèm.

Các tổ chức cá nhân có nhu cầu cung ứng, đề nghị cung cấp các thông tin phân nhóm theo thông tư 14/2020/TT-BYT, phân loại trang thiết bị y tế theo nghị định 36/2016/NĐ-CP, báo giá, ... (theo biểu mẫu phụ lục 02) về cho Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Quảng Ninh địa chỉ email: khoaduocdcqn@gmail.com và bản giấy do đại diện hợp pháp của Công ty có ký và đóng dấu chuyên phát về địa chỉ: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh, Địa chỉ Số 651 Lê Thánh Tông, phường Bạch Đằng, Tp Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh trước ngày 14/6/2021.

Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Quảng Ninh trân trọng thông báo!

**GIÁM ĐỐC**

**Nơi nhận:**

- CNTT Sở Y tế;
- CNTT TTKSBT tỉnh;
- Lưu: VT, TCKT, KD.

**Ninh Văn Chủ**

## Phụ lục 01

### Danh mục vật tư đăng tải cung cấp thông tin về cung ứng vật tư, sinh phẩm, môi trường vận chuyển xét nghiệm phòng, chống dịch Covid-19 của Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Quảng Ninh

(Kèm theo Công văn số 941/TB-TTKSBT ngày 09/6/2021 của Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Quảng Ninh)

Thực hiện Thông tư số 14/2020/TT-BYT ngày 10/7/2020 của Bộ Y tế quy định một số nội dung trong đấu thầu trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập và Công văn số 5888/BYT-TB-CT ngày 29/10/2020 của Bộ Y tế về hướng dẫn triển khai đấu thầu trang thiết bị y tế theo Thông tư số 14/2020/TT-BYT.

Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Quảng Ninh có nhu cầu mua sắm hàng hóa thuộc nội dung mua sắm vật tư, sinh phẩm, môi trường vận chuyển xét nghiệm phòng, chống dịch Covid-19 của Trung tâm như sau:

STT	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	ĐVT	Số lượng
<b>I</b>	<b>Sinh phẩm xét nghiệm</b>				
1	Kit tách chiết RNA virus (250 phản ứng)	Kit sử dụng trong tách chiết RNA Virus từ các tế bào tự do trong dịch cơ thể,	Bộ 250 test	Bộ	03
2	Bộ primer Realtime vi rút Cúm A,B,A H1N1; H3N2- Trình tự theo công bố của CDC Hoa Kỳ	Bộ primer gồm trình tự Nucleotide theo công bố của CDC Hoa Kỳ	100 nmol/ tube	Tube	08
3	Probe Realtime vi rút Cúm A,B,A H1N1; H3N2- Trình tự theo công bố của CDC Hoa Kỳ	Bộ primer gồm trình tự Nucleotide theo công bố của CDC Hoa Kỳ Đánh dấu huỳnh quang 5' FAM - T" BHQ1 - C3Spacer	100 nmol/ tube	Tube	04
4	Bộ Môi Sốt xuất huyết	- Chuỗi acide Nucleic tổng hợp nhân tạo dùng làm môi đặc hiệu cho phản ứng PCR. - Phương pháp tinh sạch: Khử muối. - Tube $\geq$ 100 nmol.	100 nmol/ tube	Tube	08

5	Bộ Probe Sốt xuất huyết	<p>- Chuỗi acide Nucleic tổng hợp nhân tạo có gắn phần thu và phát huỳnh quang dùng cho phản ứng Realtime PCR</p> <p>- Đầu phát / thu tín hiệu: F6 - FAM/VIC/ TET /NED/ ABY/ JUN - Trình tự -3' TAMRA/ QSY/ MGBNFQ</p> <p>Nồng độ 100 nmol</p>	100 nmol/ tube	Tube	04
6	Hóa chất cho Realtime PCR một bước GoTaq® Probe 1-Step RT-qPCR System	<p>Kit được Mix sẵn các thành phần cần thiết và được tối ưu hóa để thực hiện phản ứng realtime PCR và RT-qPCR một cách mạnh mẽ mà hiệu quả.</p> <p>Tương thích với các chu trình Fast PCR và PCR tiêu chuẩn trên hầu hết các thiết bị realtime PCR sử dụng TaqMan.</p> <p>Kháng với hầu hết các chất ức chế trong phản ứng PCR.</p> <p>Thành phần trong bộ kit:</p> <p>GoTaq® Probe Master Mix with dUTP: 2 x 1ml</p> <p>CXR Reference Dye: 200ul</p> <p>GoScript™ RT Mix for 1-Step RT-qPCR: 225 ul</p> <p>Nuclease-Free Water: 2 x 1,250 ul</p>	200 test/ hộp	Test	1000
7	DiaPlexQ™ RV16 Detection Kit	<p>Kit Real-time PCR phát hiện 16 Vi rút gây bệnh hô hấp bằng công nghệ Taqman Probe</p> <p>Sử dụng hóa chất chống ngoại nhiễm UNG</p> <p>Tác nhân phát hiện: Beta Coronavirus</p>	50 test/Hộp	test	200

		<p>OC43 (CoV OC43), Alpha Coronavirus 229E/NL63 (CoV 229E/NL63), MERSCoV Parainfluenza-I (PIV-I), Parainfluenza-II (PIV-II), Parainfluenza-III (PIV-III), Parainfluenza-IV (PIV-IV), Influenza Virus A (Inf A), Influenza virus B (Inf B), Adenovirus (AdV), Respiratory syncytial virus (RSV A &amp; B), Rhinovirus (RV A/B/C), Enterovirus (EntV), Bocavirus (BoV), Metapneumovirus (MPV)</p>			
8	Bộ kit tổng hợp cDNA (RT) và khuếch đại (PCR)	<p>Tổng hợp cDNA (RT) và khuếch đại (PCR) từ các khuôn mẫu RNA tổng số hay mRNA. Sử dụng enzyme phiên mã ngược AMV Reverse Transcriptase (AMV RT) để tổng hợp sợi cDNA thứ nhất và Tfl DNA polymerase chịu nhiệt để tổng hợp sợi cDNA thứ hai, sau đó khuếch đại sản phẩm. Độ nhạy cao, có thể thực hiện với khuôn mẫu ở mức 1pg RNA tổng số hay mRNA</p> <p>Thành phần: - Upstream Control Primer (15µM): 1 × 100µl - Downstream Control Primer (15µM): 1 × 100µl - Positive Control RNA with Carrier (62.5amol): 1 × 50µl - AMV Reverse Transcriptase: 1 × 500u - AMV/Tfl 5X Reaction Buffer: 1 × 1ml - dNTP Mix (10mM): 2 × 50µl - MgSO4 (25mM): 1 × 1,250µl - Tfl</p>	100 phản ứng/Bộ	Bộ	02

		DNA Polymerase: 1 × 500u - Nuclease-Free Water: 1 × 13ml			
9	Kit Realtime phát hiện Ho gà	Kỹ thuật: real-time PCR Phương pháp phân tích: định tính Chuỗi gen đích: trình tự chèn nhiều bản sao IS1002 (Đặc hiệu với cả hai Bordetella pertussis/parapertussis) và IS10001 (chỉ đặc hiệu với B. parapertussis) Độ đặc hiệu: B. pertussis, 100 % B. parapertussis, 100 % Độ nhạy: Lên đến 0.212 cp/pl với xác suất 95% Bảo quản: -20 ± 5 °C	25 test/ hộp	Test	100
<b>II</b>					
10	Đầu tuýp 1000 µL có lọc, đã tiệt trùng( Expell 1000/1250µl, pre - sterilew/filter, hinged racks	Đầu côn có lọc, chống bám dính, đã tiệt trùng, thể tích hút mẫu từ 100 - 1000 µl	96 Cái/ Hộp	Hộp	70
11	Đầu tuýp 200 µL có lọc, đã tiệt trùng( Expell 200µl, pre - sterilew/filter, hinged racks	Đầu côn có lọc, chống bám dính, đã tiệt trùng, thể tích hút mẫu từ 200 µl	96 Cái/ Hộp	Hộp	68
12	Microtube 0,2ml PCR tubes with Flat cap chạy PCR (không tiệt trùng)	Microtube 0,2ml PCR tubes with Flat cap chạy PCR (không tiệt trùng) Gunster Đà Loan	500 Cái/ Túi	Túi	04
<b>III</b>					
13	Bộ sinh phẩm ELISA phát hiện IgM Measles virus	Chứng nhận CE - IVD 2 thanh 8 giếng phủ kháng thể kháng	96 test/ hộp	Test	384

		<p>IgM gười</p> <p>lọ 12 ml dung dịch đệm pha loãng thuốc thử</p> <p>lọ 15ũpL dung dịch cộng hợp 101X</p> <p>lọ 1,5ml chứng dương</p> <p>lọ 1,5ml chứng âm</p> <p>lọ 1,5ml Standard A-D với các nồng độ 1,20,50,200 U/mL</p> <p>lọ 100ml dung dịch đệm pha loãng</p> <p>lọ 10ũml dung dịch rửa 10x</p> <p>lọ 12ml dung dịch cơ chất</p> <p>lọ 12ml dung dịch dừng phản ứng</p>			
14	Bộ sinh phẩm ELISA phát hiện IgM Dengue virus	<p>Chứng nhận CE - IVD</p> <p>12 thanh 8 giếng phủ kháng nguyên virus Dengue tuyp 2</p> <p>1 lọ 100ml đệm pha loãng mẫu</p> <p>1 lọ 15ml dung dịch dừng phản ứng</p> <p>1 lọ 50ml dung dịch rửa (20X)</p> <p>1 lọ 20ml dung dịch cộng hợp kháng thể</p> <p>IgM virus Dengue</p> <p>1 lọ 15ml dung dịch cơ chất</p> <p>1 lọ 2ml chứng dương IgM virus Dengue</p> <p>1 lọ 3ml chứng ngưỡng IgM virus Dengue</p> <p>1 lọ 2ml chứng âm IgM virus Dengue</p>	96 test/ hộp	Test	384
15	Bộ sinh phẩm ELISA phát hiện IgM Viêm não Nhật Bản B	<p>Hỗn hợp enzym cho phản ứng định tính và định lượng đặc hiệu kháng thể kháng IgM virus Viêm Não trong mẫu huyết thanh và huyết tương bằng kỹ thuật Elisa</p>	96 test/ hộp	Hộp	04

<b>VI</b>	<b>Môi trường vận chuyển</b>				
16	Môi trường vận chuyển và que lấy mẫu	Môi trường vận chuyển virut và tăm bông lấy mẫu bệnh phẩm; Code;(BN-87-3,0+ BN0751)	50 bộ/ Hộp	Bộ	300
17	Dung dịch khử nhiễm RNase và DNA bề mặt	Ặp dung dịch chứa các thành phần có khả năng phân giải ARN/AND nhiễm từ tất cả các bề mặt Được dùng để chống nhiễm AND trong phản ứng PCR	2x 250ml/hộp	Hộp	18

Các tổ chức/ cá nhân có nhu cầu cung ứng đề nghị cung cấp các thông tin của hàng hóa cụ thể như sau:

1/ Chung loại, cấu hình, tính năng kỹ thuật trang thiết bị y tế mà đơn vị đó đang cung cấp;

2/ Phân nhóm cụ thể của từng chủng loại;

3/ Phân loại cụ thể của từng chủng loại;

4/ Giá cụ thể của từng chủng loại;

5/ Với các mặt hàng quý công ty có phân loại, phân nhóm hàng hóa phải có tài liệu chứng minh

- Thời hạn cung cấp thông tin: trước ngày 14/6/2021;

- Địa chỉ nhận thông tin: Khoa Dược – 651 Lê Thánh Tông, phường Bạch Đằng, Tp Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh;

Email: [khoaduocdcqn@gmail.com](mailto:khoaduocdcqn@gmail.com).

Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Quảng Ninh trân trọng thông báo!

## Phụ lục 2

### **Báo giá hàng hóa (Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Quảng Ninh)**

*(Kèm theo Công văn số 941/TTKSBT-KD ngày 09/6/2021 của Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Quảng Ninh)*

Tên nhà thầu: Công ty .....  
Địa chỉ liên hệ: .....  
Điện thoại: .....  
Email: .....  
Ngày báo giá: .....  
Hiệu lực của báo giá: .....

### **BÁO GIÁ HÀNG HÓA**

Công ty xin gửi tới quý đơn vị thông tin của các mặt hàng công ty có thể cung cấp như sau:

Đơn vị tính: VNĐ

Stt	Tên hóa chất	Tên Thương mại của hóa chất	Số đăng ký lưu hành hoặc số giấy phép nhập khẩu.	Mục đích sử dụng	Tên thiết bị sử dụng hóa chất	Chủng loại (Model) của thiết bị sử dụng hóa chất)	Hãng chủ sở hữu	Hãng sản xuất /nước sản xuất	Quy cách đóng gói	ĐVT	Số lượng	Đơn giá có VAT	Thành tiền	Nước cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do	Phân loại TT B (A,B, C,D)	Phân nhóm theo TT 14/20 20	Giá trúng thầu 12 tháng gần nhất				Ghi chú
																	Giá trúng thầu	Số QĐ phê duyệt trúng thầu	Ngày QĐ phê duyệt trúng thầu	Đơn vị ra Quyết định	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22



